

5. PHƯỜNG BẠC LIÊU

a) Các đoạn, tuyến đường trên địa bàn Phường Bạc Liêu

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
1	Phan Ngọc Hiên	Lê Văn Duyệt	Hà Huy Tập	
2	Phan Ngọc Hiên	Hà Huy Tập	Trần Phú	
3	Phan Ngọc Hiên	Trần Phú	Mai Thanh Thế	
4	Trung tâm Thương mại Bạc Liêu	Gồm tất cả các tuyến đường phân lô nội bộ đã hoàn thành trong dự án		
5	Hai Bà Trưng	Nguyễn Huệ	Trần Phú	
6	Hai Bà Trưng (Hai Bà Trưng và Lý Tự Trọng cũ)	Trần Phú	Hà Huy Tập	
7	Hai Bà Trưng (Hai Bà Trưng và Lý Tự Trọng cũ)	Hà Huy Tập	Lê Văn Duyệt	
8	Hai Bà Trưng (Hai Bà Trưng và Lý Tự Trọng cũ)	Lê Văn Duyệt	Phan Đình Phùng	
9	Hai Bà Trưng (Hai Bà Trưng và Lý Tự Trọng cũ)	Phan Đình Phùng	Lê Lợi	
10	Hai Bà Trưng (Hai Bà Trưng và Lý Tự Trọng cũ)	Lê Lợi	Ngô Gia Tự	
11	Hoàng Văn Thụ	Trần Phú	Trương Chính Thanh (Tên cũ: Ninh Bình)	
12	Hoàng Văn Thụ	Trương Chính Thanh (Tên cũ: Ninh Bình)	Lê Lợi	
13	Hoàng Văn Thụ	Lê Lợi	Ngô Gia Tự	
14	Hà Huy Tập	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
16	Lê Văn Duyệt	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
17	Lê Văn Duyệt	Hai Bà Trưng	Hòa Bình	
18	Điện Biên Phủ	Ranh Bệnh Viện tỉnh Bạc Liêu	Võ Thị Sáu	
19	Điện Biên Phủ	Võ Thị Sáu	Trần Phú	
20	Điện Biên Phủ	Trần Phú	Lê Hồng Nhi	
21	Điện Biên Phủ	Lê Hồng Nhi	Lê Lợi	
22	Điện Biên Phủ	Lê Lợi	Cuối đường (Hết ranh Chùa Vĩnh Triều Minh)	
23	Mai Thanh Thế	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
24	Phan Đình Phùng	Hoàng Văn Thụ	Hòa Bình	
25	Lê Lợi	Điện Biên Phủ	Hòa Bình	
26	Lê Lợi	Hòa Bình	Ngô Quang Nhã (sau UBND tỉnh)	
27	Võ Văn Kiệt (Hùng Vương cũ)	Ngã năm Vòng Xoay	Hẻm 4	
28	Võ Văn Kiệt (Hùng Vương cũ)	Hẻm 4	Tôn Đức Thắng	
29	Võ Văn Kiệt (Hùng Vương cũ)	Tôn Đức Thắng (Giao Thông cũ)	Trần Huỳnh	
30	Thủ Khoa Huân	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
31	Minh Diệu	Điện Biên Phủ	Hoàng Văn Thụ	
32	Đường Trương Chính Thanh (đường Ninh Bình cũ)	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
33	Trần Văn Thời	Ngô Gia Tự	Lê Lợi	
34	Trần Văn Thời	Lê Lợi	Phan Đình Phùng	
35	Lê Hồng Nhi (Đinh Tiên Hoàng cũ)	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
36	Nhân Kiệt	Hà Nội - Vĩnh Phúc	Hà Nội - 1 (Tân - Tân - Tân - Tân)	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
38	Đường 30/04	Lê Văn Duyệt	Võ Thị Sáu	
39	Đường Thanh Niên	Hai Bà Trưng	Đường 30/04	
40	Lý Thường Kiệt	Trần Phú	Phan Đình Phùng	
41	Bà Triệu	Nguyễn Huệ	Trần Phú	
42	Bà Triệu	Trần Phú	Lê Văn Duyệt	
43	Bà Triệu	Lê Văn Duyệt	Ngô Gia Tự	
44	Cách Mạng	Ngô Gia Tự	Lê Duẩn (Giao Thông cũ)	
45	Cách Mạng	Lê Duẩn (Giao Thông cũ)	Lộc Ninh (Đường Hoàng Diệu B cũ)	
46	Cách Mạng	Lộc Ninh (Đường Hoàng Diệu B cũ)	Cầu Xáng	
47	Cách Mạng	Cầu Xáng	Hẻm T32 (Đối diện Chùa Sùng Thiện Đường)	
48	Cách Mạng	Hẻm T32 (Đối diện Chùa Sùng Thiện Đường)	Giáp ranh huyện Vĩnh Lợi	
49	Đoàn Thị Điểm	Nguyễn Huệ	Sông Bạc Liêu	
50	Đinh Bộ Lĩnh	Nguyễn Huệ	Sông Bạc Liêu	
51	Nguyễn Huệ	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
52	Nguyễn Huệ	Hai Bà Trưng	Đoàn Thị Điểm	
53	Đặng Thùy Trâm	Nguyễn Huệ	Võ Thị Sáu	
54	Nguyễn Thị Năm	Bà Triệu	Đặng Thùy Trâm	
55	Hòa Bình	Võ Thị Sáu	Hà Huy Tập	
56	Hòa Bình	Hà Huy Tập	Ngã ba Miếu Bà Đen	
57	Hòa Bình	Ngã ba Miếu Bà Đen	Lê Duẩn	
58	Hòa Bình	Lê Duẩn	Nguyễn Thái Học	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
60	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Điện Biên Phủ	Hai Bà Trưng	
61	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Hai Bà Trưng	Hòa Bình	
62	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Hòa Bình	Nguyễn Tất Thành	
63	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Nguyễn Tất Thành	Trần Huỳnh	
64	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Trần Huỳnh	Tôn Đức Thắng	
65	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Tôn Đức Thắng	Hẻm 1 (Ngân Hàng Eximbank)	
66	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Hẻm 1 (Ngân Hàng Eximbank)	Hết ranh Bến xe	
67	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Hết ranh Bến xe	Hết Trạm 24 (Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bạc Liêu)	
68	Trần Phú (đoạn dạ cầu Kim Sơn)	Hết Trạm 24 (Phòng Cảnh sát giao thông tỉnh Bạc Liêu)	Ngã năm Vòng xoay	
69	Đường Nguyễn Hữu Nghĩa (đường vào Bến xe (hướng Bắc)	Trần Phú (QL 1 cũ)	Hết ranh Bến Xe	
70	Đường Nguyễn Hữu Nghĩa (phía nam KDC bến xe - bộ đội biên phòng)	Hết ranh Bến Xe	cuối đường	
71	Đường vào Bến xe (hướng Nam)	Trần Phú (QL 1 cũ)	Hết ranh Bến Xe	
72	Đường 23-8 (Quốc Lộ 1 cũ)	Trần Phú (Trái: Cửa hàng TGDD; Phải: Hẻm số 02)	Đường Nguyễn Đình Chiểu	
73	Đường 23-8 (Quốc Lộ 1 cũ)	Đường Nguyễn Đình Chiểu	Đường trục chính khu công nghiệp	
74	Đường 23-8 (Quốc Lộ 1 cũ)	Đường trục chính khu công nghiệp	Hết ranh Công ty Công trình giao thông	
75	Đường 23-8 (Quốc Lộ 1 cũ)	Hết ranh Cty Công trình giao thông	Cầu Sập (Cầu Dàn Xây)	
76	Trà Kha - Trà Khứa (Phía Bắc đường 23/8)	Đường 23/8 (Cầu Trà Kha cũ)	Cầu Ông Đục (Trà Khứa)	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
77	Trà Kha - Trà Khứa (Phía Bắc đường 23/8)	Cầu Ông Đục (Trà Khứa)	Cầu đường tránh Quốc Lộ 1	
78	Trà Kha - Trà Khứa (Phía Bắc đường 23/8)	Cầu đường tránh Quốc Lộ 1	Giáp ranh huyện Vĩnh Lợi	
79	Trà Kha - Trà Khứa (Phía Nam đường 23/8)	Đường 23/8 (Cầu Trà Kha cũ)	Cầu Treo Trà Kha (Bến đò cũ)	
80	Đường Quốc Lộ 1	Ngã năm Vòng Xoay	Hết ranh trường Trắng Non	
81	Đường Quốc Lộ 1	Hết ranh trường Trắng Non (Tên cũ: Bắt đầu từ cách ranh Vĩnh Lợi 200m)	Đến giáp ranh xã Vĩnh Lợi (Tên cũ: Đến giáp ranh huyện Vĩnh Lợi)	
82	Đường Tránh Quốc lộ 1	Ngã năm Vòng Xoay	Đường Trà Uôl	
83	Đường Tránh Quốc lộ 1	Đường Trà Uôl (Giáp ranh giữa P.7 & P.8)	Cầu Dàn Xây	
84	Nguyễn Tất Thành	Hẻm đối diện Cổng sau Công viên Trần Huỳnh	Hết ranh DA Công viên Trần Huỳnh (Công Nông cũ)	
85	Nguyễn Tất Thành	Hết ranh DA Công viên Trần Huỳnh (Công Nông cũ)	Trần Phú	
86	Nguyễn Tất Thành	Trần Phú	Nguyễn Thái Học (Trường THPT Bạc Liêu)	
87	Trần Huỳnh	Sông Bạc Liêu	Ngã tư Võ Thị Sáu	
88	Trần Huỳnh	Võ Thị Sáu	Nguyễn Đình Chiểu	
89	Trần Huỳnh	Nguyễn Đình Chiểu	Trần Phú	
90	Trần Huỳnh	Trần Phú	Lê Duẩn (Đường Giao Thông cũ)	
91	Trần Huỳnh	Lê Duẩn (Đường Giao Thông cũ)	Đường Lộc Ninh (Vào dự án Địa ốc) (Tên cũ: Nguyễn Thái Học)	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
92	Trần Huỳnh	Đường Lộc Ninh (Vào dự án Địa ốc) (Tên cũ: Nguyễn Thái Học (Vào dự án Địa ốc)	Tôn Đức Thắng (dự án Nam Sông Hậu)	
93	Trần Huỳnh	Tôn Đức Thắng (DA Nam S. Hậu)	Nguyễn Chí Thanh (Bờ kênh Tlợi)	
94	Bà Huyện Thanh Quan	Trần Huỳnh (Nhà ông Tư Liêm)	Đường 23/8 (Quốc Lộ 1 cũ)	
95	Nguyễn Đình Chiểu	Trần Huỳnh (Trước cổng CVTH)	Đường 23/8 (Quốc Lộ 1 cũ)	
96	Võ Thị Sáu	Điện Biên Phủ	Trần Huỳnh	
97	Võ Thị Sáu	Trần Huỳnh	Đường 23/8	
98	Đường Trần Bình Trọng (Đường vào nhà máy Toàn Thắng 5 cũ)	Võ Thị Sáu	Sông Bạc Liêu	
99	Đường Kênh Xáng (Hẻm Bờ sông Bạc Liêu)	Đoàn Thị Diễm	Đường vào Nhà máy Toàn Thắng 5 (Hẻm Nhà máy Toàn Thắng 5 cũ)	
100	Hoàng Diệu	Ngô Gia Tự	Nguyễn Thái Học (Tên cũ: Lộc Ninh (Hoàng Diệu B cũ)	
101	Hoàng Diệu	Nguyễn Thái Học (Tên cũ: Lộc Ninh (Hoàng Diệu B cũ)	Cuối đường (Giáp ranh đường Cách Mạng)	
102	Đường Nguyễn Thái Học (Tên cũ Lộc Ninh (Hoàng Diệu B cũ)	Cách Mạng	Hoàng Diệu	
103	Đường Nguyễn Thái Học (Tên cũ Đường Lộc Ninh (đường Nguyễn Thái Học cũ)	Trần Huỳnh	Đường Cách Mạng	
104	Tôn Đức Thắng	Trần Phú	Lê Duẩn (Ngã ba Nhà máy điện)	
105	Tôn Đức Thắng	Lê Duẩn (Ngã ba Nhà máy điện)	Đường Cách Mạng (Tên cũ: Cầu Tôn Đức Thắng)	
106	Đường dẫn 2 bên cầu Tôn Đức Thắng,	Đường Cách M	Sông B	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
107	Lê Duẩn (Giao Thông cũ)	Cách Mạng	Hoàng Diệu	
108	Cao Văn Lầu (Phía bên phải hướng từ Cầu Kim Sơn ra biển)	Đổng Đa (Dạ cầu Kim Sơn)	Đến đường Nguyễn Minh Khai (Tên cũ: Thống Nhất)	
109	Cao Văn Lầu (Phía bên phải hướng từ Cầu Kim Sơn ra biển)	Nguyễn Thị Minh Khai	Đường vào Tịnh Xá Ngọc Liên	
110	Cao Văn Lầu (Phía bên phải hướng từ Cầu Kim Sơn ra biển)	Đường vào Tịnh Xá Ngọc Liên	Miếu Thần Hoàng	
111	Cao Văn Lầu (Phía bên phải hướng từ Cầu Kim Sơn ra biển)	Miếu Thần Hoàng	Đến giáp ranh phường Hiệp Thành (Tên cũ: Trụ sở Bộ đội BP tỉnh)	
112	Cao Văn Lầu (Phía bên phải hướng từ Cầu Kim Sơn ra biển, đoạn từ Trụ sở Bộ đội BP tỉnh đến cầu treo, theo địa giới hành chính Phường Bạc Liêu)	Trụ sở Bộ đội Biên Phòng tỉnh	Đường vào Tiểu đoàn 1	
113	Nguyễn Thị Minh Khai	Kênh 30/04	Phùng Ngọc Liêm	
114	Nguyễn Thị Minh Khai (đoạn từ Phùng Ngọc Liêm đến Cao Văn Lầu, theo địa giới hành chính Phường Bạc Liêu)	Phùng Ngọc Liêm	Nguyễn Du	
115	Đường Cầu Kè P2	Kênh 30/04	Đến đường Ngô Quyền (Tên cũ: Trường TH Phường 2A (cuối đường Ngô Quyền)	
116	Đường Cầu Kè P2	Đường Ngô Quyền (Tên cũ: Trường TH Phường 2A (cuối đường Ngô Quyền)	Đường kênh số 04	
117	Đổng Đa (đoạn từ Kênh 30/04 đến Cao Văn Lầu, theo địa giới hành chính Phường Bạc Liêu)	Kênh 30/04	Cao Văn Lầu (Tên cũ: Lý Văn Lâm)	
118	Phạm Văn Tải	Cao Văn Lầu	Lê Thị Cẩm Lê	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
119	Tô Hiến Thành	Nguyễn Thị Minh Khai	Đường Thống Nhất (Tên cũ là đường Đồng Đa)	
120	Nguyễn Trung Trực	Nguyễn Thị Minh Khai	Đường Thống Nhất (Tên cũ là đường Đồng Đa)	
121	Phùng Ngọc Liêm	Nguyễn Thị Minh Khai	Đồng Đa	
122	Nguyễn Văn Trỗi	Nguyễn Thị Minh Khai	Phan Văn Trị	
123	Nguyễn Văn Trỗi	Phan Văn Trị	Thống Nhất	
124	Nguyễn Thị Cẩm (Đường số 1 cũ (Khu Tu Muối cũ))	Nguyễn Thị Minh Khai	Đồng Đa	
125	Nguyễn Văn A	Nguyễn Thị Minh Khai	Đồng Đa	
126	Lê Thị Cẩm Lệ	Nguyễn Thị Minh Khai	Đồng Đa	
127	Bờ bao Kênh xáng (Phía đông)	Cầu Xáng (Đường Cách Mạng)	Vào Cổng Thủy Lợi	
128	Đường Ngô Quyền (Bờ Tây Kênh 30/4 cũ)	Đường Đặng Văn Tiểu (Đường Kinh tế mới - P2)	Kênh Bộ Đội	
129	Đường Ngô Quyền (Bờ Tây Kênh 30/4 cũ)	Kênh Bộ Đội	Đường Cầu Kè	
130	Đường Kênh xáng (bờ sông BL-CM)	Kênh Giồng Me	Cầu treo Trà Kha	
131	Đường Kênh xáng (bờ sông BL-CM)	Cầu treo Trà Kha	Giáp ranh Vĩnh Lợi	
132	Đường Cầu Sập - Ngan Dừa	Cầu Sập (Phường 8)	Cổng Cầu Sập (Phường 8)	
133	Đường Trà Văn	Đầu lộ ngã 5 Vòng xoay	60 m đầu (Tên cũ: 30m đầu)	
134	Đường Đặng Văn Tiểu (Đường Kinh tế mới - P2)	Đường Ngô Quyền (Bờ Tây Kênh 30/4 cũ)	Giáp ranh Hòa Bình	
135	Đường Trà Kha B (Phường 8)	Cầu Treo Trà Kha	Miếu Ông Bồn	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
137	Đường Trà Uôl	Đường vào trạm Vật lý Địa cầu (Đường số 11 DA Bến xe)	Ranh Phường 8	
138	Đường Trà Uôl	Đầu đường Trà Uôl	Giáp ranh Thị trấn Châu Hưng - Vĩnh Lợi	
139	Đường Tân Tạo (Phía Bắc đường tránh thành phố)	Cách đường tránh thành phố 30 m	Giáp ranh huyện Vĩnh Lợi	
140	Đường Tân Tạo - Đường Dân Xây (Trà Kha B)	Vàm Dân Xây	Giáp ranh Phường 2	
141	Đường Giồng Me (2 bên tuyến)	cầu Nguyễn Thị Minh Khai	chùa Hưng Lợi Tự	
142	Đường Giồng Me (2 bên tuyến)	chùa Hưng Lợi Tự (Tên cũ: Đoạn còn lại)	Giáp ranh xã Vĩnh Hậu (Tên cũ: Giáp ranh xã Vĩnh Hậu A, huyện Hòa Bình)	
143	Đường Võ Thị Chính (Đường Bà Chủ cũ)	Nguyễn Thị Minh Khai	Đường vào Tịnh xá Ngọc Liên	
144	Đường kênh số 4	Đường Giồng Me	Đường Đặng Văn Tiểu (Sáu Huấn)	
145	Đường Tập Đoàn 1 (Tạm gọi)	Kênh số 4	Ngô Quyền (Tên cũ: Lộ Bờ Tây	
146	Đường Bộ Đội (Tạm gọi)	Kênh số 4	Ngô Quyền (Tên cũ: Lộ Bờ Tây	
147	Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (phía bắc Kênh Hở cũ)	Kênh 30/4	Cao Văn Lầu	
148	Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (phía nam Kênh Hở cũ)	Đường Ninh Bình	Cao Văn Lầu	
149	Đường Xóm Lá (tạm gọi)	Giáp ranh phường 8	Đường Giồng Me	
150	Đường kênh xương cá, phường 2	Đường Giồng Me	Đường Xóm Lá	
151	Đường mòn nhựa (phường 1)	Bắt đầu từ đường 3/2	Đến cuối đường	

Đơn vị tính: 1.000 đồng

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá đất năm 2026
		Điểm đầu	Điểm cuối	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)
153	Thống Nhất (đoạn từ Nguyễn Thị Cẩm đến Cao Văn Lầu, theo địa giới hành chính Phường Bạc Liêu)	Nguyễn Văn Trỗi (Tên cũ: Nguyễn Thị Cẩm)	Lý Văn Lâm	
154	Đường Phan Bội Châu	Từ đường Huyện Thanh Quan	Đến nhà ông Nguyễn Anh Giáp	
155	Đường mới	Từ đường Huyện Thanh Quan	Đến đường Nguyễn Đình Chiểu	
156	Đường mới	Từ đường Trần Phú	Đến đường Nguyễn Đình Chiểu	
157	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng từ $\leq 2\text{m}$			
158	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng lớn hơn 2m đến $\leq 3\text{m}$			
159	Các tuyến đường còn lại đã hoàn thiện hạ tầng có chiều rộng $> 3\text{m}$			
	Đất ở chưa có cơ sở hạ tầng	Thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		
		Không thuận lợi về mặt giao thông thủy, bộ		

b) Các tuyến đường tại các khu dân cư trên địa bàn Phường Bạc Liêu

Đơn vị tính: 1.0

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
	DỰ ÁN BẮC TRẦN HUỖNH			
1	Đường Nguyễn Công Tộc (trước Chợ Phường 1)	Trần Huỳnh	Châu Văn Đặng	
2	Đường Nguyễn Thái Học	Trần Huỳnh đến	Khu Đô thị mới	
3	Đường Châu Văn Đặng	Lê Duẩn	Hết ranh Chợ	
4	Đường Châu Văn Đặng	Hết ranh Chợ	Nguyễn Thái Học	
5	Đường Châu Văn Đặng	Nguyễn Thái Học	Tôn Đức Thắng	
6	Đường Nguyễn Chí Thanh	Toàn tuyến		
7	Đường Trần Văn Tấn	Toàn tuyến		
8	Đường Nguyễn Thị Mười	Toàn tuyến		
9	Đường Dương Thị Sáu	Toàn tuyến		
10	Đường Lê Thị Hương	Toàn tuyến		
11	Đường số 5, số 13	Toàn tuyến		
12	Đường Nguyễn Thị Minh (Đường số 1-N2 cũ)	Toàn tuyến		
13	Đường Trương Thu Hà (Đường số 2-N2 cũ)	Toàn tuyến		
14	Đường Trương Văn An	Toàn tuyến		
15	Đường Trần Hồng Dân	Toàn tuyến		
16	Đường Nguyễn Văn Ưông	Trần Huỳnh	Châu Văn Đặng	
17	Đường Nguyễn Văn Ưông	Châu Văn Đặng	Tôn Đức Thắng	
18	Đường Ninh Thạnh Lợi	Trần Huỳnh	Châu Văn Đặng	
19	Đường Ninh Thạnh Lợi	Châu Văn Đặng	Tôn Đức Thắng	
20	Đường Phạm Thị Lan (Đường số 14 cũ)	Toàn tuyến		
21	Đường Huỳnh Văn Xã	Toàn tuyến		
22	Đường số 17	Toàn tuyến		
23	Đường Trần Văn Ổn (đường số 11 cũ)	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN KHU NHÀ MÁY PHÁT ĐIỆN			

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
25	Đường Nguyễn Công Tộc	Tôn Đức Thắng	Nguyễn Chí Thanh	
26	Đường Châu Văn Đặng	Lê Duẩn	Trương Văn An	
27	Đường Nguyễn Văn Uông (nối dài) (số 4 cũ)	Toàn tuyến		
28	Đường Hồ Minh Luông (nối dài) (số 2 cũ)	Toàn tuyến		
29	Đường Trương Văn An (nối dài) (số 3 cũ)	Toàn tuyến		
30	Đường Nguyễn Chí Thanh (nối dài) (số 5 cũ)	Toàn tuyến		
31	Đường Đinh Thị Tùng (số 7 cũ)	Toàn tuyến		
32	Đường Phan Thị Phép (số 9 cũ)	Toàn tuyến		
33	Đường Lê Thị Thành (số 10 cũ)	Toàn tuyến		
34	Đường Lư Hòa Nghĩa (số 08 cũ)	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN BẾN XE - BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG			
35	Đường Nguyễn Thông	Toàn tuyến		
36	Đường Lê Thị Riêng (số 8 cũ)	Toàn tuyến		
37	Đường Nguyễn Trường Tộ	Toàn tuyến		
38	Đường Mậu Thân (số 7 cũ)	Toàn tuyến		
39	Đường Ung Văn Khiêm (số 12 cũ)	Toàn tuyến		
40	Đường Nguyễn Hồng Khanh	Toàn tuyến		
41	Đường Nguyễn Hữu Nghĩa	Toàn tuyến		
42	Đường Lê Đại Hành nối dài	Toàn tuyến		
43	Đường Nguyễn Văn Kính (số 3 cũ)	Toàn tuyến		
44	Đường Bé Văn Đàn	Toàn tuyến		
45	Đường Kim Đồng	Toàn tuyến		
46	Đường Trần Bình Khuôi (số 11 cũ)	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN KHU CƠ ĐIỆN CŨ			
47	Đường Nguyễn Chí Thanh	Toàn tuyến		
48	Đường Lê Thiết Hùng	Toàn tuyến		
49	Đường Nguyễn Thị Thủ	Toàn tuyến		
50	Đường Lê Minh Xá	Toàn tuyến		

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
52	Đường Hoà Bình nối dài	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN KHU TÁI ĐỊNH CƯ PHÍA NAM KHU HÀNH CHÍNH			
53	Đường Ngô Quang Nhã (đường sau trụ sở Ủy ban nhân dân tỉnh)	Toàn tuyến		
54	Đường Huỳnh Quảng	Toàn tuyến		
55	Đường Quách Thị Kiều	Toàn tuyến		
56	Đường Lương Định Của	Toàn tuyến		
57	Đường Trần Thị Khéo	Toàn tuyến		
58	Đường Lâm Thành Mậu	Toàn tuyến		
59	Đường Ngô Thời Nhiệm	Toàn tuyến		
60	Đường Nguyễn Bình Khiêm	Toàn tuyến		
61	Đường Trần Văn Sớm	Toàn tuyến		
62	Đường Hùng Vương (02 tuyến bên Quảng Trường Hùng Vương)	Trần Huỳnh	Nguyễn Tất Thành	
63	Đường Cù Chính Lan	Toàn tuyến		
64	Các tuyến đường nội bộ còn lại trong dự án			
	DỰ ÁN KHU LÊ VĂN TÁM			
65	Các tuyến đường nội bộ trong dự án			
	DỰ ÁN KHU ĐÔ THỊ MỚI PHƯỜNG 1			
66	Đường Nguyễn Văn Linh	Toàn tuyến		
67	Đường 3 tháng 2	Toàn tuyến		
68	Đường Nguyễn Thái Học (nối dài)	Toàn tuyến		
69	Đường 19-5	Toàn tuyến		
70	Đường Bùi Thị Xuân	Toàn tuyến		
71	Đường Trần Quang Diệu	Toàn tuyến		
72	Đường Cao Triều Phát	Toàn tuyến		
73	Đường Nguyễn Thị Định	Toàn tuyến		
74	Đường Phan Đình Giót	Toàn tuyến		

Đơn vị tính: 1.6

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
76	Đường Lê Trọng Tấn	Toàn tuyến		
77	Đường Lâm Văn Thê	Toàn tuyến		
78	Đường Thích Hiền Giác	Toàn tuyến		
79	Đường Phan Ngọc Sến	Toàn tuyến		
80	Đường Nguyễn Việt Hồng	Toàn tuyến		
81	Đường Nguyễn Thái Bình	Toàn tuyến		
82	Đường Phạm Hồng Thám	Toàn tuyến		
83	Đường Văn Tiến Dũng	Toàn tuyến		
84	Đường Trần Văn Ôn	Toàn tuyến		
85	Đường Trần Đại Nghĩa	Toàn tuyến		
86	Đường Phạm Ngọc Thạch	Toàn tuyến		
87	Đường Tăng Hồng Phúc	Toàn tuyến		
88	Đường Hoàng Cầm	Toàn tuyến		
89	Các tuyến đường còn lại lộ giới			
	DỰ ÁN KHU TÁI ĐỊNH CƯ ĐÀI PHÁT THANH CŨ			
90	Đường Lâm Thị Anh (số 13 cũ)	Toàn tuyến		
91	Đường Dương Văn Diệp (số 10 cũ)	Toàn tuyến		
92	Đường số 11	Toàn tuyến		
93	Đường số 4	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN KHU TÁI ĐỊNH CƯ (02 HA)			
94	Đường số 5 và đường số 11, đường số 9	Toàn tuyến		
95	Đường số 12, đường số 6	Toàn tuyến		
96	Đường số 1	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN KHU DÂN CƯ PHƯỜNG 2 CŨ			
97	Đường Phan Văn Xoàn (số 6 cũ)	Toàn tuyến		
98	Đường Nguyễn Vĩnh Nghiệp (số 11 cũ)	Toàn tuyến		
99	Đường Ninh Bình (Trung tâm Phường 2)	Toàn tuyến		

Đơn vị tính: 1.6

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
101	Đường Nguyễn Bá Tội (số 13 cũ)	Toàn tuyến		
102	Đường Trần Văn Mẫn (số 3A cũ)	Toàn tuyến		
103	Đường Đoàn Thị Huê (số 3B cũ)	Toàn tuyến		
104	Đường Lê Văn Năm (số 1B cũ)	Toàn tuyến		
105	Đường Phạm Thị Út (số 1E cũ)	Toàn tuyến		
106	Đường Nam Kỳ Khởi Nghĩa (đường đối diện Kinh Hồ cũ)	kênh 30/4	Ninh Bình	
107	Đường Lê Hồng Phong (số 8 + 14 cũ)	Toàn tuyến		
108	Đường Trần Thanh Việt (số 1D cũ)	Toàn tuyến		
109	Đường Nguyễn Lương Bằng (số 12 cũ)	Toàn tuyến		
110	Đường Trần Văn Bình (số 1A cũ)	Toàn tuyến		
111	Đường Trần Hồng Dân (số 1 cũ)	Toàn tuyến		
112	Đường Nguyễn Thị Nho (số 5 cũ)	Toàn tuyến		
113	Đường Trương Hán Siêu (số 4 cũ)	Toàn tuyến		
114	Đường Trần Văn Đại (số 8A cũ)	Toàn tuyến		
115	Đường Châu Thị Tám (số 2 cũ)	Toàn tuyến		
116	Đường Hoa Lư (số 7 cũ)	Toàn tuyến		
117	Đường Phan Thị Khá (số 6A cũ)	Toàn tuyến		
118	Đường Nguyễn Công Thượng (số 6B cũ)	Toàn tuyến		
119	Đường Nguyễn Hồng Khanh (số 6C cũ)	Toàn tuyến		
120	Đường Tào Văn Tỵ (số 1C cũ)	Toàn tuyến		
121	Đường Tạ Thị Huê (số 11A cũ)	Toàn tuyến		
122	Đường Lê Thị Huỳnh (số 11B cũ)	Toàn tuyến		
123	Đường Lê Thị Mười (số 9 cũ)	Toàn tuyến		
124	Đường số 10	Toàn tuyến		
125	Đường 9A	Toàn tuyến		

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
128	Đường khu trung tâm thương mại (phường 2) gồm Đường D1, D2, N1, N2	Toàn tuyến		
	DỰ ÁN KHU DÂN CƯ GIÁP KHU TÁI ĐỊNH CƯ BẾN XE BỘ ĐỘI BIÊN PHÒNG (KHU DÂN CƯ TRÀNG AN)			
129	Đường số 8; 11	Toàn tuyến		
130	Đường Đỗ Thị Bông (Đường số 6A cũ)	Toàn tuyến		
131	Đường Thạch Thị Nương (Đường số 8A cũ)	Toàn tuyến		
132	Đường Hồ Thị Nghi (Đường số 8B cũ)	Toàn tuyến		
133	Đường Ngô Thị Ba (Đường số 10 cũ)	Toàn tuyến		
134	Đường Trần Văn Lắm (Đường số 12 cũ)	Toàn tuyến		
135	Đường Nguyễn Thị Đẹt (Đường số 16 cũ)	Toàn tuyến		
136	Đường Lê Thị Mạnh (Đường số 13A cũ)	Toàn tuyến		
137	Đường Hứa Thị Quán (Đường số 14 cũ)	Toàn tuyến		
138	Đường Nguyễn Thị Lượm (Đường số 15 cũ)	Toàn tuyến		
139	Đường Lý Thị Hui (Đường số 13 cũ)	Toàn tuyến		
140	Đường Nguyễn Việt Khải (Đường số 17 cũ)	Toàn tuyến		
141	Đường Huỳnh Thị Búp (Đường số 18 cũ)	Toàn tuyến		
142	Đường Tô Vĩnh Diện (Đường số 19, số 04 và 04B cũ)	Toàn tuyến		
143	Đường Nguyễn Thị Dân (Đường số 19A cũ)	Toàn tuyến		
144	Đường Trần Thị Viên (Đường số 19B cũ)	Toàn tuyến		
145	Đường Huỳnh Thị Hoa (Đường số 19C cũ)	Toàn tuyến		
146	Đường Nguyễn Thị Tiên (đường số 19D cũ)	Toàn tuyến		
147	Đường Nguyễn Thị Tròn (Đường số 23 cũ)	Toàn tuyến		
148	Đường Hoàng Thế Thiện (Đường số 25 cũ)	Toàn tuyến		
149	Đường Ngô Văn Ngộ (Đường số 27 cũ)	Toàn tuyến		
150	Đường Lê Thị Đồi (Đường số 29 cũ)	Toàn tuyến		
151	Đường Nguyễn Thị Nở (Đường số 31 cũ)	Toàn tuyến		
152	Đường Lương Thị Tài (Đường số 31A cũ)	Toàn tuyến		
153	Đường Mạc Thị Nhân (Đường số 33 cũ)	Toàn tuyến		

Đơn vị tính: 1.6

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
156	Đường số 14A, 14B	Toàn tuyến		
157	Đường Ung Văn Khiêm	Toàn tuyến		
158	Đường số 3, 5, 5A, 7, 9	Toàn tuyến		
159	Các tuyến đường Khu nhà ở xã hội			
	DỰ ÁN KHU DÂN CƯ HOÀNG PHÁT			
160	Đường Thị Châm (đường D1 cũ)	Toàn tuyến		
161	Đường Huỳnh Thị Lãnh (đường D2 cũ)	Toàn tuyến		
162	Đường Nguyễn Khuyến (đường D3 cũ)	Toàn tuyến		
163	Đường Lê Thị Bảy (đường D4 cũ)	Toàn tuyến		
164	Đường Hồ Tùng Mậu (đường D5 cũ)	Toàn tuyến		
165	Đường Trương Thị Phụng (đường D6 cũ)	Toàn tuyến		
166	Đường Võ Thị Tư (đường D7 cũ)	Toàn tuyến		
167	Đường Lê Thị Nhơn (đường D8 cũ)	Toàn tuyến		
168	Đường Đào Thị Thanh (đường D9 cũ)	Toàn tuyến		
169	Đường Trần Thị Chính (đường D11 cũ)	Toàn tuyến		
170	Đường Trần Thị Lang (đường D13 cũ)	Toàn tuyến		
171	Đường D12	Toàn tuyến		
172	Đường Trần Thị Thanh Hương (đường D14 cũ)	Toàn tuyến		
173	Đường Huỳnh Thị Êê (đường D15 cũ)	Toàn tuyến		
174	Đường Nguyễn Thị Đương (đường D16 cũ)	Toàn tuyến		
175	Đường Nguyễn Thị Sen (đường D17 cũ)	Toàn tuyến		
176	Đường Nguyễn Thị Huệ (đường D18 cũ)	Toàn tuyến		
177	Đường Nguyễn Thị Hải (đường D19 cũ)	Toàn tuyến		
178	Đường Nguyễn Thị Cầu (đường D20 cũ)	Toàn tuyến		
179	Đường Trần Thị Hạnh (đường D21 cũ)	Toàn tuyến		
180	Đường Phạm Thị Chử (đường N2 cũ)	Toàn tuyến		
181	Đường Nguyễn Thị Thiên (đường N3 cũ)	Toàn tuyến		
182	Đường Mai Thị Đáng (đường N4 cũ)	Toàn tuyến		
183	Đường Nguyễn Tiệm (đường N5 cũ)	Toàn tuyến		

Đơn vị tính: 1.0

STT	Đường, tuyến lộ, khu vực	Đoạn đường		Giá
		Từ	đến	
(1)	(2)	(3)	(4)	
185	Đường Hồ Xuân Hương (đường N7 cũ)	Toàn tuyến		
186	Đường Trương Thị Cương (đường N8 cũ)	Toàn tuyến		
187	Đường Lê Thị Đồng (đường N9 cũ)	Toàn tuyến		
188	Đường Nguyễn Thị Cúc (đường N10 cũ)	Toàn tuyến		
189	Đường Lê Thị Nga (đường N11 cũ)	Toàn tuyến		
190	Đường Nguyễn Minh Nhựt (đường N12 cũ)	Toàn tuyến		
191	Đường Lê Thị Quý (đường N13 cũ)	Toàn tuyến		
192	Đường Dương Thị Hai (đường N14 cũ)	Toàn tuyến		
193	Đường Nguyễn Chánh Tâm (đường N15 cũ)	Toàn tuyến		
194	Đường 19 tháng 5 (Đường 19/5)	Toàn tuyến		
195	Đường Nguyễn Văn Cừ (đường Vành Đai cũ)	Toàn tuyến		
196	Đường Võ Chí Công (đường A cũ)	Toàn tuyến		
197	Đường 3 tháng 2 (Đường 3/2)	Toàn tuyến		
198	Đường Nguyễn Văn Linh	Toàn tuyến		
199	Các đường nội bộ trong dự án (đã hoàn thiện hạ tầng)			
	DỰ ÁN KHU DÂN CƯ VINCOM			
200	Đường D2 (đường đầu nối ra đường Trần Huỳnh và đường Nguyễn Đình Chiểu)	Toàn tuyến		
201	Đường D1 và D4 (đường đầu nối ra đường Trần Huỳnh)	Toàn tuyến		
202	Đường nội bộ khu dân cư			
	DỰ ÁN KDC CHỈNH TRANG ĐÔ THỊ GÓC ĐƯỜNG HAI BÀ TRUNG - VÕ THỊ SÁU			
203	Đường số 01, đường 02 và đường số 03			
	DỰ ÁN KHU CÔNG NGHIỆP TRÀ KHA			
204	Đường D1 (đường đầu nối ra đường Quốc lộ 1A và tuyến tránh)	Toàn tuyến		
205	Đường N1 và đường N2 (đường đầu nối ra đường D1)	Toàn tuyến		
206	Đường nội bộ đã hoàn thiện hạ tầng			